

Hà Trung, ngày 26 tháng 02 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua vật tư, hoá chất cho chạy thận nhân tạo tại Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên chủ đầu tư: Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung.
- Địa chỉ: Tiểu khu 5, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên: Vũ Thị Quỳnh
- Chức vụ: Phó Trưởng khoa Dược
- Số điện thoại: 0963.372.272
- Địa chỉ email: khoaduoc.bvdkhht@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Báo giá được tiếp nhận bằng một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung; Tiểu khu 5, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá (SĐT liên hệ: 0963.372.272 – Ds.Quỳnh).

- Nhận qua email: khoaduoc.bvdkhht@gmail.com.

Báo giá được lập theo mẫu đính kèm.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ 08h ngày 27/02/2024 đến trước 17h ngày 15/3/2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày kết thúc nhận báo giá (15/3/2024).

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hoá yêu cầu báo giá: Chi tiết tại phụ lục đính kèm.

2. Địa điểm cung cấp lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp lắp đặt, bảo quản:

- Địa điểm cung cấp lắp đặt: Kho khoa Dược, Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung.

- Yêu cầu về vận chuyển, bảo quản: Theo yêu cầu của nhà sản xuất.

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

- Thời gian thực hiện Hợp đồng: Không quá 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Dự kiến thời gian giao hàng: Cung cấp thành nhiều đợt trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu trúng thầu; Thời gian cung cấp tối đa 05 ngày làm việc, đợt xuất trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được đơn hàng của bên mua.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không.

- Dự kiến điều khoản về thanh toán:

+ Phương thức thanh toán: Chuyển khoản và thanh toán nhiều lần trong quá trình thực hiện hợp đồng.

+ Thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ khi giao hàng và bên mua nhận được đầy đủ hóa đơn chứng từ thanh toán theo quy định.

5. Thông tin khác:

Chúng tôi gửi kèm Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các hàng hoá yêu cầu báo giá.

Mỗi hàng hoá được xem xét độc lập, các đơn vị có thể chào giá một hoặc nhiều mặt hàng.

Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KD (VQ).



GIÁM ĐỐC

Vũ Văn Chính

Phụ lục
DANH MỤC HÀNG HOÁ
(Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 26/02/2024)

STT	Mã hàng hóa	Mã TT 04/2017/TT-BYT	Danh mục hàng hoá mời báo giá	Yêu cầu kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
1	VT.1	N04.03.020	Dây máu chạy thận nhân tạo	- Dây được làm bằng nguyên liệu Polyvinylchloride tiêu chuẩn y tế, không Pyrogenic, không Latex. Tổng chiều dài dây: dây tĩnh mạch 2725mm, dây động mạch 3685mm. Thể tích mỗi: 152ml - Bầu máu có cổng tiêm thuốc linh hoạt. Kích thước bầu: 4.7x 7.0x 25mm. - Có túi Pillow ở dây động mạch, giúp phát hiện thiếu máu động mạch. - Kích cỡ dây phần tiếp xúc bơm máu (đường kính trong x đường kính ngoài x chiều dài): 8,25 x 12,55 x 410mm - Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485; CE	Bộ	1.700
2	VT.2	N07.02.080	Quả lọc thận nhân tạo	- Màng lọc làm từ sợi tự nhiên Cellulose Triacetate (CTA) . - Diện tích: 1,3 m2. - Thể tích mỗi: 75 ml. - Hệ số siêu lọc (UFR): 1780 ml/giờ/100mmHg). - Độ dày thành sợi: 15 µm. - Độ thanh thải (với lưu lượng máu Qb: 200ml/phút): + Ure: 188 ml/min; + Creatinine : 176 ml/min + Phosphate: 164 ml/min + Vitamin B12: 112 ml/min - Tiệt trùng: Tia Gamma - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; CE	Quả	1.700
3	VT.3	K07.02.000	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc A (Acid)	- Thành phần trong 1.000 ml dung dịch gồm: + Natri clorid: 210,68 g + Kali clorid: 5,22 g + Calci clorid.2H2O: 9,00 g + Magnesi clorid.6H2O: 3,56 g + Acid acetic băng: 6,31g + Glucose.H2O: 38,50 g (=35,00g Glucose khan) + Nước đạt tiêu chuẩn ISO 23500-3:2019 vừa đủ: 1.000 ml - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485 - Quy cách: Can 10 lít được đóng kín bằng màng seal nhôm - Sử dụng tương thích với dịch B (Bicarbonat) theo đúng khuyến cáo của nhà sản xuất. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Lít	30.000

STT	Mã hàng hóa	Mã TT 04/2017/TT-BYT	Danh mục hàng hoá mồi báo giá	Yêu cầu kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
4	VT.4	K07.02.000	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc B (Bicarbonat)	- Thành phần trong 1.000 ml dung dịch gồm: + Natri bicarbonat: 84,0 g + Nước đạt tiêu chuẩn ISO 23500-3:2019 vừa đủ: 1.000 ml - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485 - Quy cách: Can 10 lít được đóng kín bằng màng seal nhôm - Sử dụng tương thích với dịch A (Acid) theo đúng khuyến cáo của nhà sản xuất. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Lít	34.000
5	VT.5	N03.03.080	Kim chạy thận nhân tạo 16G	* Kim (AVF canula) - Kim: thép không gỉ SUS 304 tiêu chuẩn y tế - Chiều dài kim: 25mm - Đường kính trong kim: 1,45mm - Đường kính ngoài kim: 1,60mm - Đầu kim 3 mặt vát hình chữ V, mặt sau có khe mắt - Thành kim siêu mỏng phủ silicone * Dây gắn với kim (AVF Tube) - Dây nối mềm mại, bằng nguyên liệu Polyvinylchloride tiêu chuẩn y tế, không chứa PYROGENIC và không LATEX - Chiều dài dây nối: 300mm - Đường kính trong dây: 3,5mm - Đường kính ngoài dây: 5,5mm - Đầu nối với dây máu trong suốt làm từ Polycarbonate để quan sát - Cánh bướm xoay, có mã màu để phân biệt cỡ kim. Trên cánh có gờ chống trượt anti-slip và cỡ kim in nổi - Đầu nối Luerlock - Kẹp dạng Robert Clamp mềm mại, chắc chắn - Tiệt trùng ETO - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; CE	Cái	22.000
6	VT.6	N01.02.050	Dung dịch tẩy khuẩn màng lọc	-Thành phần: + Hydrogen Peroxide 19% + Acid peracetic 4,5% + Acid acetic 15% + Thành phần khác: 61.5%. - pH<1. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Lít	120

[illegible]

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung, chúng tôi.... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Hãng sản xuất ⁽⁶⁾	Nước sản xuất ⁽⁷⁾	Đơn vị tính ⁽⁸⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁹⁾	Đơn giá ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:..... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày 15/3/2024.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng.... năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6), (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, hãng, nước sản xuất của thiết bị y tế.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể đơn vị tính nêu trong Yêu cầu báo giá hoặc đơn vị tính theo đơn vị đóng gói nhỏ nhất.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế. (Giá báo là giá trọn gói, đã bao gồm thuế VAT, các loại thuế khác theo qui định của pháp luật, chi phí vận chuyển và bàn giao tại địa điểm của chủ đầu tư).

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng số lượng/khối lượng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.